

Bản án số: 07/2020/HS-PT
Ngày 25/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liễu

Các Thẩm phán: 1. Ông Vàng Xuân Hiệp

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Út – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo: Lò Văn M và Lò Văn K do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đối với bản án hình sự sơ thẩm số 44/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

*** Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị :**

Lò Văn M; tên gọi khác: không; Sinh năm 1984; tại huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNKTT: Bản N, xã M, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Lò Văn E, sinh năm 1950 và con bà: Lò Thị S, sinh năm 1952; Có vợ: Lò Thị B, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền sự: Không, tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 58/2012/HSST ngày 25/8/2012 Lò Văn M bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 138 điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện chưa được xóa án tích, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/7/2019 đến ngày 17/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm khỏi nơi cư trú nhưng vi phạm nghĩa vụ cam đoan, nên bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị cáo bị kháng nghị : Lò Văn K;** tên gọi khác: không; Sinh năm 1982; tại huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNKTT: Bản N, xã M, huyện Tân

Uyên, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lò Văn Đ và con bà: Lò Thị K1 (Đều đã chết); Có vợ: Lò Thị N, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/7/2019 đến ngày 17/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có bị hại ông Hoàng Văn T, sinh năm 1976

Trú tại: Bản N, xã M, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên Tòa án không triệu tập.

Người bào chữa cho bị cáo ông Phan Văn Nhật, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 10/7/2019, Lò Văn M và Lò Văn K trú tại cùng bản N, xã M, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, đi uống rượu tại nhà người quen trong bản về, trên đường về M rủ K vào nhà anh Hoàng Văn T cùng bản chơi, K đồng ý. Khi M và K đi được một đoạn thì K quay lại đi về nhà không đi nữa, còn M tiếp tục đi vào nhà anh T chơi thì thấy gia đình anh T đã đi ngủ và nhìn thấy có 01 con trâu cái màu lông đen khoảng 02 tuổi đang buộc dưới gầm sàn (*kiểu nhà sàn của dân tộc Thái*) nên nảy sinh ý định trộm cắp con trâu mang đi giết mổ lấy thịt ăn. M quan sát thấy không có người nên tiến lại cởi dây thừng đang buộc ở cột nhà, sau đó dắt con trâu đi về phía nhà M và buộc trâu vào cây xoan cách nhà M khoảng 20m. Buộc trâu xong, M đến nhà K rủ K đi mở trộm con trâu lấy thịt ăn, K đồng ý rồi cùng nhau đi bộ về nhà M. Đến nhà M, M lấy 01 bao tải, loại vỏ bao đựng phân vi sinh bón chè, màu trắng-xanh nhãn hiệu Quế Lâm; 01 con dao có tổng chiều dài 30cm, cán dao bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao làm bằng kim loại nơi rộng nhất 6,5cm, nơi hẹp nhất 2,8cm; 01 đèn pin, loại đèn đeo đầu có vỏ nhựa màu đen bị mất dây đeo. Sau đó, M, K cùng nhau đi bộ ra vị trí mà M đã buộc con trâu trước đó, thấy con trâu, K nói với M “*không làm đâu, mày thả nó đi đi*” M nói với K “*Không phải sợ đâu, mày cứ đi theo tao*”. Nghe nói vậy K đồng ý dắt trộm con trâu đi giết mổ, M đưa cho K cầm dao, bao tải, đèn pin còn M đi cởi dây buộc con trâu ở gốc cây và dắt đi trước, K đi theo sau đèn pin và đuôi trâu. Khi M và K dắt trâu đi qua ruộng lúa đi vào lán bỏ hoang của gia đình anh La Văn K2 cùng bản. Tại đây M buộc trâu vào vào cột lán ruộng, K giữ miệng trâu cho M dùng dây thừng buộc vào miệng trâu để trâu không kêu. Buộc xong, K giữ dây, M dùng con dao mang theo cắt vào vùng cổ cho chảy hết tiết nhưng con trâu vẫn không chết, M dùng dao chém vào hai chân

sau làm đứt gân, con trâu ngã khụy xuống, M tiếp tục nhặt lấy 01 hòn đá (*không rõ đặc điểm*) tại nền đất của lán ruộng đập hai phát vào đầu, làm con trâu chết hẳn. Thấy con trâu đã chết, M cắt dây buộc trâu ra và dùng dao cắt đứt đầu trâu, K soi đèn pin và giữ đầu trâu cho M mổ miệng trâu cắt lấy phần lưỡi. Sau khi cắt lưỡi của con trâu xong, M bảo K mang đầu trâu đi giấu để không ai biết trâu đó là trâu của nhà ai. K mang đầu trâu đi vứt vào rãnh nước cách vị trí mổ trâu 150m, sau đó K quay lại cùng M lọc lấy thịt ở hai đùi sau, mổ bụng lấy quả tim, 01 ít nội tạng cho vào bao tải đã chuẩn bị từ trước, để lại toàn bộ xác trâu rồi đi về. Trên đường về, M nói với K “*Làm một bữa ăn đi*”, K đồng ý, rồi cả hai vào lán ruộng của anh rể M là Lò Văn L để làm thịt ăn. Khi đến lán của anh L, K gõ cửa và gọi anh L dậy, anh L dậy mở cửa và hỏi số thịt trâu ở đâu mà có, thì K trả lời “*Thịt trâu mổ trộm nhà anh T*”, anh L không đồng ý cho M và K vào lán và yêu cầu mang số thịt trâu đi nhưng M và K vẫn đi vào, do say rượu nên L đi vào giường ngủ tiếp. Vào trong lán M và K lấy quả tim trâu, một ít thịt và nội tạng ra nấu rồi K gọi L dậy ăn thịt trâu, anh L dậy ăn một, hai miếng còn K và M tiếp tục ăn và uống rượu. Sau khi ăn xong, K lấy 01 áo sơ mi kẻ sọc, M lấy 01 bao tải, loại bao xác rắn màu vàng cam, loại 50kg của nhà anh L rồi lồng vào bao tải xanh – trắng đựng số thịt trâu vừa giết thịt vào bên trong và dùng dây buộc lại mang đi cất giấu tại bụi cây cách lán nhà ông O khoảng 50m rồi đi bộ về nhà K ngủ. Sáng ngày 11/7/2019, do nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên Lò Văn K ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 12/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Uyên kết luận: 01 con trâu cái màu lông đen khoảng 02 tuổi có trị giá 16.000.000đ.

Cáo trạng số 42/CT –VKS-T ngày 03/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố Lò Văn M, Lò Văn K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2019/HSST ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lò Văn M, Lò Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn M 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ 06 (*sáu*) ngày, từ ngày 11/7/2019 đến 17/11/2019. Thời hạn tù còn lại 23 (*hai mươi ba*) tháng 24 (*hai mươi bốn*) ngày tính từ ngày 09/9/2019. Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn K 12 (*mười hai*) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ 06 (*sáu*) ngày, từ ngày 11/7/2019 đến 17/7/2019. Thời hạn tù còn lại 11 (*mười một*) tháng 24 (*hai mươi bốn*) ngày tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 25/12/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu ký Quyết định số 731/QĐ – VKS kháng nghị đối với bản án sơ thẩm số: 44/2019/HSST ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, đối với tội danh của bị cáo Lò Văn K. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử theo trình tự phúc thẩm để sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng xét xử bị cáo Lò Văn K về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Sửa lại phần khấu trừ thời gian bị tạm giữ của bị cáo M. Theo bản án ghi “Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ 06 ngày, từ ngày 11/7/2019 đến 17/11/2019” thành bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ 06 ngày từ 11/7/2019 đến 17/7/2019.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lò Văn M, Lò Văn K khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã công bố tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu duy trì công tố vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh của Lò Văn M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, còn bị cáo Lò Văn K đề nghị thay đổi tội danh là tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo Lò Văn M, Lò Văn K tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 10/7/2019, tại bản N, xã M, huyện Tân Uyên Lò Văn M, Lò Văn K đã cùng nhau trộm cắp 01 con trâu cái màu đen khoảng 02 tuổi có giá trị là 16.000.000đ của gia đình anh Hoàng Văn T để giết mổ lấy thịt, chia nhau về ăn. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Lò Văn M, Lò Văn K về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đề nghị sửa tội danh đối với Lò Văn K là tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và sửa lại phần khấu trừ thời gian bị tạm giữ của bị cáo M. Theo bản án ghi “Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ 06 ngày, từ ngày 11/7/2019 đến 17/11/2019” thành bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ 06 ngày từ 11/7/2019 đến 17/7/2019. Hội đồng xét xử thấy: Lời khai của bị cáo Lò Văn K đều thừa nhận hành vi của bị cáo là trộm cắp tài sản, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và hình phạt là đúng không hề oan sai. Lời khai đó phù hợp với lời khai của bị cáo M về việc bị cáo K biết rõ M vừa dắt trộm trâu của nhà anh

Trường, đang chuẩn bị đưa trâu đi nơi khác để giết mổ, nên khi được M rủ, K đã đồng ý. Do đó về ý thức chủ quan bị cáo đã tiếp nhận mục đích trộm cắp trâu cùng M. Bằng hành vi khách quan K đuổi trâu cùng với M sau đó cùng nhau chia tài sản chiếm đoạt. Vì vậy, hành vi của bị cáo K là đồng phạm với bị cáo M với vai trò giúp sức, nên tội danh trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ đúng pháp luật. Hơn nữa cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, nội dung vụ án xử phạt bị cáo K 12 tháng tù là phù hợp. Do vậy không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu về tội danh: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” đối với Lò Văn K và giữ nguyên tội danh bị cáo Lò Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên tại quyết định của bản án sơ thẩm tuyên phần khấu trừ thời hạn tạm giữ cho bị cáo M 06 ngày, còn phải chấp hành là 23 tháng 24 ngày là đúng, nhưng do sơ suất ghi cụ thể khấu trừ từ ngày 11/7/2019 đến 17/11/2019 (nghĩa là 04 tháng) so với Quyết định gia hạn tạm giữ (BL37), thể hiện Quyết định tạm giữ bị cáo M từ ngày 11/7/2019 đến ngày 14/7/2019 (BL39): Quyết định gia hạn tạm giữ bị cáo M từ ngày 14/7/2019 đến ngày 17/7/2019) là sai sót nghiêm trọng. Do vậy, cần chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu và sửa một phần bản án sơ thẩm về ngày tháng bị khấu trừ.

Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 11 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu về ngày tháng khấu trừ ngày tạm giữ cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị Lò Văn M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ 06 (Sáu) ngày từ ngày 11/7/2019 đến ngày 17/7/2019, còn lại là 23 (Hai mươi ba) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 09/9/2019.

Không chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, về tội danh “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” đối với Lò Văn K. Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài*

sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị Lò Văn K 12 (Mười hai) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Được khấu trừ thời hạn tạm giữ 06 (Sáu) ngày từ ngày 11/7/2019 đến ngày 17/7/2019, còn lại là 11 (Mười một) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự: Bị cáo Lò Văn M, Lò Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lai Châu;
- TAND huyện Tân Uyên;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- CC THA huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Bị hại; Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán

Phạm Thị Liễu

